

Số: /TB-VPUBND

Lào Cai, ngày tháng 8 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, UBND tỉnh tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC), chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo Đề án của Tỉnh ủy Lào Cai; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tạo đột phá trong CCHC, chuyển đổi số của tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Chính phủ. Đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp. Tham dự cuộc họp có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh: Hoàng Quốc Khánh, Giàng Thị Dung; Lãnh đạo và chuyên viên các Sở, ngành: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi nghe Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo về công tác chuyển đổi số và ý kiến phát biểu của các đồng chí dự họp, đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh kết luận và chỉ đạo như sau:

I. Đối với công tác CCHC:

1. Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Lào Cai luôn quan tâm, xác định CCHC là một trong những giải pháp quan trọng để đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; là một trong những Đề án trọng tâm của tỉnh giai đoạn 2020-2025 (Đề án số 14-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020-2025), UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện.

Tuy nhiên, vừa qua Chính phủ mới ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 (Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021) có một số chỉ tiêu mới, một số mục tiêu đánh giá đến năm 2025 cao hơn mục tiêu của tỉnh đã đặt ra... Do vậy, để đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC của tỉnh phù hợp, thống nhất với quy định, tiêu chí đánh giá của Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát lại Đề án số 14-ĐA/TU và các Kế hoạch của UBND tỉnh với Nghị quyết số 76/NQ-CP để đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và có phương án tổ chức thực hiện hiệu quả, thực chất đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh; thời gian hoàn thành **trước ngày 15/9/2021**.

2. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị:

- Tập trung rà soát, đánh giá thực chất các số liệu, chỉ tiêu, hiện trạng về công tác CCHC, phản ánh chính xác, khách quan các mục tiêu đạt được và thông qua các Chỉ số đánh giá của người dân như: PAPI, SIPAS để có các chỉ đạo, điều hành, các giải pháp cải thiện, nâng cao các Chỉ số của tỉnh (PAR INDEX; PAPI; SIPAS) hiệu quả, thực chất.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại Bộ tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số CCHC áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, để đảm bảo các tiêu chí đánh giá được thực chất, phù hợp với các chỉ tiêu của Chính phủ. Thời gian hoàn thành: **Trong tháng 9/2021**.

- Phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải quyết tâm thực hiện cải cách; đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung công tác CCHC, trong đó trọng tâm là 04 nội dung, 19 chỉ tiêu và đưa vào chỉ đạo, đánh giá thường xuyên, cụ thể:

(1) Cải cách TTHC: 07 chỉ tiêu.

(2) Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước: 03 chỉ tiêu.

(3) Cải cách tài chính công: 01 chỉ tiêu.

(4) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: 08 chỉ tiêu.

(Chi tiết 19 chỉ tiêu theo Phụ lục ban hành kèm theo)

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường phối hợp chặt chẽ với nhau trong xử lý các nội dung có liên quan, không để tình trạng xử lý, giải quyết nhiều lần đối với một vấn đề, công việc, hồ sơ, dự án. Đẩy mạnh cải cách thủ tục nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước, trong đó tập trung đối với lĩnh vực có nhiều hồ sơ phát sinh, như: đất đai, đầu tư, xây dựng.

Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công rà soát các hồ sơ TTHC tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm, thống kê chỉ tiêu số lần người dân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ TTHC (không phải liên hệ, 1 lần, 2 lần, 3 lần...) báo cáo Thường trực UBND tỉnh **trước ngày 05/9/2021**; đồng thời tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả hoạt động của Trung tâm báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức phân công, chi tiết, cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện để nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc, gắn với đánh giá, xếp loại cá nhân, tập thể.

3. Giao Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức giao ban, sơ kết định kỳ hàng quý để đánh giá các chỉ tiêu công tác CCHC nhằm kịp thời chỉ đạo thực hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. Đối với nội dung chuyển đổi số:

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tạo lập, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử để làm cơ sở xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, hướng tới nền kinh tế số, xã hội số.

- Khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn thành kế hoạch chuyển đổi số; chủ trì tổng hợp các nội dung chuyển đổi số của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh xem xét.

3. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, sắp xếp lịch họp để Thường trực UBND tỉnh nghe, cho ý kiến đối với kế hoạch chuyển đổi số của các ngành trọng điểm.

Trên đây là kết luận của đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp về công tác CCHC, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT, TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH₁, VX₁, NC₂, KSTT₂.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Phan Quốc Nghĩa

Phụ lục
04 NỘI DUNG VÀ 19 CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CCHC
TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Thông báo số: /TB-VPUBND ngày tháng 8 năm 2021
của Văn phòng UBND tỉnh Lào Cai)

Stt	Nội dung/chỉ tiêu	Ghi chú
I	Cải cách thủ tục hành chính (07 chỉ tiêu)	
1	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	
2	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên	
3	Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 30%, 20%, 15%; giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	
4	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính của địa phương, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%	
5	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%	
6	90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời	
7	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	
II	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (03 chỉ tiêu)	
1	Hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định	
2	Giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021	

3	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%	
III	Cải cách tài chính công (01 chỉ tiêu)	
1	Đến năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	
IV	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số (08 chỉ tiêu)	
1	Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia	
2	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương	
3	80% các hệ thống thông tin của địa phương có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại	
4	100% hệ thống báo cáo của địa phương được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	
5	Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ đến UBND cấp tỉnh, cấp huyện: 100% cấp tỉnh, 80% cấp huyện thực hiện họp thông qua Hệ thống này đối với các cuộc họp của UBND	
6	90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	
7	50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	
8	100% cơ quan, đơn vị hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành Phân hệ theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, bảo đảm hiển thị theo thời gian thực	